

MỘT VÀI KINH NGHIỆM TRONG ĐÀO TẠO NHÂN VIÊN XÃ HỘI

Nguyễn Ngọc Lâm^[*]

Hiện nay đã có nhiều trường đại học trong cả nước đã và sắp mở ngành công tác xã hội. Đây là một tín hiệu tích cực cho sự phát triển đội ngũ nhân viên xã hội sẽ góp phần trong việc giải quyết các vấn đề xã hội một cách khoa học hơn. Việc chia sẻ kinh nghiệm là cần thiết để hình thành mối liên kết và hợp tác lẫn nhau vì sự phát triển chung của ngành. Bài tham luận này được viết để tham gia Hội thảo “Đào tạo cán bộ công tác xã hội ở Việt Nam” do Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức trong các ngày 21 và 22 tháng 10 năm 2005.

Công tác đào tạo nhân viên xã hội tại Việt Nam cần chú trọng một số đặc điểm của nó không giống như các ngành đào tạo khác trong mục tiêu đào tạo, người giảng dạy, yêu cầu về tài liệu học tập, môi trường thực tập của sinh viên và người hướng dẫn thực tập, sản phẩm được đào tạo là người phải như thế nào.

1. Mục tiêu đào tạo :

Như chúng ta đã biết mục tiêu của ngành là đào tạo nhân viên xã hội chuyên nghiệp mà tính chuyên nghiệp của ngành này là làm việc với con người. Làm việc với con người trong hoàn cảnh khó khăn thì lại rất khó vì thế trên thế giới người ta xem Công tác xã hội là một nghệ thuật, kỹ năng và nghề nghiệp. Nghệ thuật trong thiết lập mối quan hệ với người được giúp đỡ cùng với kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, cách ăn nói, thái độ phù hợp...và có kiến thức mang tính tổng hợp và liên ngành trong hệ thống an sinh xã hội, văn hoá, kinh tế chính trị của xã hội. Làm thế nào để mà chúng ta đạt được và có được những sản phẩm hội đủ những chuẩn mực như vậy thật quả là không dễ dàng một khi chúng ta vẫn còn thiếu thốn về nhiều mặt do cơ chế tuyển sinh, nghề nghiệp chưa được công nhận chính thức, xã hội chưa biết nhiều về ngành nghề này, thầy cô giảng dạy còn thiếu, tài liệu học tập vẫn còn hạn chế, môi trường thực tập cho sinh viên còn giới hạn. Do đó nghề này không phải ai cũng thích hợp, cần có sự lựa chọn đúng người học, có những người giỏi nhưng họ lại không phù hợp với nghề này, (thường người hiểu rõ ngành nghề và quyết định chọn ngành này trước khi vào học đều có động cơ học tập tốt hơn những người chọn vì không thể vào học các ngành khác). Hiện nay chúng ta chưa chủ động chọn được người phù hợp vì người đi theo ngành nghề phải là người có động cơ theo đuổi ngành nghề này, có cái tâm, cân bằng về mặt tâm lý, lạc quan yêu đời, yêu cuộc sống, yêu con người, tin vào khả năng của người khác. Một cái khó khăn nữa là người thầy.

2. Người dạy :

Sản phẩm được đào tạo tùy thuộc rất nhiều vào người thầy rất nhiều : người thầy không chỉ dạy lý thuyết mà dạy cả thực hành, cung cách ứng xử trước con người có vấn đề như thế nào,

cách nhìn về họ ra sao, hiểu con người họ như thế nào và cùng làm việc với họ như thế nào, đó là một quá trình nghệ thuật và nếu người thầy chưa bao giờ lăn lộn trong mối quan hệ giúp đỡ này thì làm sao truyền được tính nghệ thuật và các kỹ năng cần thiết cho người học, kho mà truyền cái tâm của chính mình cho người học. Người thầy ngoài kiến thức và phương pháp sư phạm cần có, phải là một nhân viên xã hội có nhiều kinh nghiệm (tốt nhất vừa tham gia thực hiện dự án xã hội vừa giảng dạy), tha thiết với nghề thì mới có thể truyền được cái tâm của mình, cũng như cái tinh thần, cốt lõi của ngành nghề này cho sinh viên chứ nếu không họ sẽ là những con người hành nghề như một cái máy, khô khan và cứng nhắc trong công việc. Việc tìm ra những người thầy như thế thật là khó khăn trong thời điểm hiện nay.

3. Tài liệu học tập

Bất cứ đào tạo một ngành nghề nào đó vấn đề cần thiết và tối quan trọng là tài liệu, giáo trình tham khảo cho sinh viên. Hiện nay chúng tôi đang cố gắng xây dựng tài liệu học tập (hiện đã xây dựng được gần 60 tài liệu, giáo trình tham khảo phục vụ cho sinh viên), tuy chưa hoàn chỉnh nhưng phải thực hiện để sinh viên tham khảo thêm. Khó khăn lớn là hiện chúng ta đang chuyển dịch từ tài liệu của nước ngoài và sử dụng nó trong giảng dạy. Nhưng có điều tài liệu của nước ngoài họ xây dựng dựa trên nền văn hóa riêng của họ, theo hệ thống an sinh xã hội của họ nhưng công tác xã hội thì lại được thực hành dựa trên nền văn hóa riêng của từng nước, từng dân tộc thì mới hiệu quả. Từ đó đòi hỏi ở người thầy phải diễn giải theo nền văn hóa của chính mình, đừng để sinh viên học cái của nước ngoài để ứng dụng vào tình hình cụ thể của Việt Nam thì họ sẽ bỡ ngỡ và lạc lõng, khó thích nghi và hòa nhập. Một xu hướng cần có là Việt Nam hóa ngành CTXH, một khi ngành nghề này được công nhận và phát triển mạnh trong tương lai và có Hội đoàn chuyên nghiệp cụ thể để lãnh trách nhiệm này. Trước mắt, người thầy phải lãnh trách nhiệm này, tức giảng lý thuyết và ứng dụng của nó vào bối cảnh của Việt Nam hiện nay.

4. Môi trường thực tập

Môi trường thực tập của sinh viên học ngành này là thực tập có hướng dẫn tại các cơ sở xã hội, các dự án phát triển cộng đồng. Người hướng dẫn phải là nhân viên xã hội chuyên nghiệp, có nhiều kinh nghiệm, cơ sở xã hội mà sinh viên đến thực tập cần có nhân viên xã hội đang làm việc tại chỗ. Nhưng hiện nay rất hiếm cơ sở có người chuyên nghiệp để hướng dẫn và có kỹ năng hướng dẫn. Nếu không sinh viên chẳng học được gì hết, hoặc học qua loa thì khó mà trở thành người chuyên nghiệp vì chính môi trường thực tập là nơi sinh viên tiếp cận thực tế, con người thật, rèn luyện các kỹ năng chuyên nghiệp, tập nhìn vấn đề một cách khách quan, biết phân tích vấn đề ở nhiều góc cạnh khác nhau, biết tạo mối quan hệ giúp đỡ chuyên nghiệp, biết cách tăng năng lực cho người bị thiệt thòi..đó là cả một vấn đề nan giải trong khi ở các quốc gia có ngành CTXH phát triển thì mọi cơ sở đều có nhân viên xã hội chuyên nghiệp làm việc và họ làm đúng theo ngành nghề và vì thế rất thuận lợi cho việc học thực hành của sinh viên, còn hiện nay tại VN chúng ta thì sinh viên học cái làm sai nhiều hơn là cái làm đúng.

Công tác kiểm huấn là công tác hướng dẫn sinh viên thực tập. Công tác này cần được chăm sóc kỹ vì nó giúp sinh viên rèn luyện để trở thành người chuyên nghiệp với những kỹ năng thực hành chuyên nghiệp, giúp sinh viên tự khám phá về chính bản thân mình, tự điều chỉnh mình để phù hợp với nghề và khám phá vấn đề của cá nhân, nhóm và cộng đồng đang gặp khó khăn. Đó là một quá trình tương tác giữa người đã có kinh nghiệm trong nghề với người tập sự vào nghề để đưa đến sự thay đổi ở bản thân, ở tính cách, cách nhìn và lối sống. Kiểm huấn viên phải được đào tạo về phương pháp kiểm huấn theo một số chuẩn mực cần thiết để sinh viên có thể thay đổi một cách toàn diện phù hợp với nghề. Hiện Khoa Xã hội học đang có mạng lưới kiểm huấn viên khoảng 25 người tại 30 cơ sở xã hội hợp tác với Khoa trong công tác thực tập cho sinh viên.

5. Sản phẩm đào tạo : Nhân viên xã hội

Người thực hành công tác xã hội được gọi một cách tổng quát là nhân viên xã hội hoặc tác viên phát triển theo cách gọi của một số nước. Vai trò của nhân viên xã hội là tạo sự thay đổi ở cấp độ cá nhân, nhóm và cộng đồng có vấn đề: Thay đổi lối sống, thay đổi hoàn cảnh, thay đổi cách nhìn vấn đề, thay đổi mối quan hệ...Để đảm nhận tốt vai trò này chính bản thân nhân viên xã hội phải tự thay đổi chính mình. Hiểu chính bản thân và biết tự điều chỉnh mình thì mới có thể hiểu và giúp người khác tự thay đổi. Để có được sản phẩm theo sự đòi hỏi của chức năng và mục tiêu ngành nghề thì môi trường đào tạo phải là một môi trường thể hiện sự gắn bó, đoàn kết, hợp tác, trung thực, tôn trọng nhau trong mối quan hệ nghề nghiệp. Sinh viên ngoài việc học ở lớp, ở lý thuyết, ở thực hành còn học ở chúng ta về cách cư xử, về thái độ, về cách thể hiện nhân cách con người và nhất là tính chuyên nghiệp thông qua tiếp xúc với sinh viên. Con người, tính cách của các thầy cô là những tấm gương học hỏi của sinh viên.

Hiện nay cái khó trong cách thể hiện con người của một nhân viên xã hội là xã hội chưa thừa nhận chính thức nghề nghiệp nên chưa có áp lực định hình một khuôn mẫu nhất định từ xã hội lên nhân viên xã hội như ở một số ngành nghề khác như bác sĩ, luật sư...để họ luôn phấn đấu gương mẫu trong cách thể hiện đạo đức nghề nghiệp. Vấn đề này sẽ được giải quyết trong tương lai không xa. Một khi vấn đề này được giải quyết (tức có hành lang pháp lý cho việc thực thi nghề nghiệp) thì việc sử dụng sản phẩm đào tạo không còn khó khăn nhiều nữa.

Đào tạo trong ngành công tác xã hội không dễ dàng và không đơn giản như đào tạo ở một số ngành nghề khác. Công tác đào tạo phải sát với thực tế xã hội đang diễn ra, phải phục vụ cho nhu cầu xã hội. Nghiên cứu, đào tạo, thực hành, phục vụ cộng đồng là mối quan hệ xuyên suốt, tương tác hỗ trợ qua lại, góp phần không nhỏ vào sự phát triển xã hội bền vững.

[*] Thạc sĩ, Trưởng Khoa Xã hội học Đại học Mở Bán công TP.HCM